



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: _____/2019/BB-ĐHCĐ

Lạng Sơn, ngày ____ tháng ____ năm 2019

**DỰ THẢO
BIÊN BẢN**

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LẠNG SƠN NĂM 2019
(Phiên họp bất thường lần thứ nhất năm 2019)**

Hôm nay ngày ... tháng ... năm 2019 tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn số 209, đường Trần Đăng Ninh, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019.

Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn có mã số doanh nghiệp số: 4900142205 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 01/01/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 10/8/2016.

Thời gian, Địa điểm: Đại hội được tiến hành: ____ ngày, vào hồi 8 giờ ngày 24/04/2019. Tại hội trường tầng 3 văn phòng Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn.

I. Diễn biến Đại hội:

1. Khai mạc, Tình hình cổ đông dự đại hội:

1.1. Khai mạc:

Ông/bà: thay mặt Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

1.2. Tình hình cổ đông dự đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông/bà: Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra danh sách cổ đông tham dự Đại hội:

- Thời điểm: 7 giờ có ____ cổ đông đăng ký; đến 7 giờ 20 phút có ____ cổ đông đăng ký;
- Cổ đông có mặt dự đại hội là: ____ cổ đông. Cổ phần sở hữu: ____ Cổ phần tương ứng với: ____ % vốn Điều lệ.
- Cổ đông vắng mặt uỷ quyền là: ____ cổ đông, số cổ phần uỷ quyền: ____ cổ phần, tương ứng với: ____ % vốn Điều lệ.
- Cổ đông không uỷ quyền vắng mặt: ____ cổ đông, sở hữu: ____ cổ phần, tương ứng với ____ % vốn Điều lệ.
- Không phải cổ đông được uỷ quyền dự họp: ____ người.
- Tổng số cổ đông và người được uỷ quyền dự Đại hội là: ____ người. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: ____ cổ phần tương ứng với: ____ % vốn Điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 của Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** tiến hành tổ chức Đại hội.

Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần tương ứng được thể hiện tại Phụ lục kèm theo Biên bản này.

2. Chủ tọa Đại hội, bầu Ban Kiểm phiếu và cử Thư ký đại hội.

Sau khi Ban tổ chức báo cáo tình hình cổ đông dự Đại hội và phản nghị thức khai mạc Đại hội. Ban tổ chức đã giới thiệu Chủ tọa Đại hội.

2.1. Chủ tọa Đại hội:

Ông: Lý Xuân Thanh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tọa Đại hội đã giới thiệu thành phần Ban Kiểm phiếu và cử Thư ký Đại hội để Đại hội biểu quyết bầu:

2.2. Thư ký Đại hội:

Ông/bà: - thành viên HĐQT;

2.3. Ban kiểm phiếu:

1. Ông/bà: - Trưởng ban
2. Ông/bà: - thành viên
3. Ông/bà: - thành viên.
4. Ông/bà: - thành viên.
5. Ông/bà: - thành viên.

Thành phần Ban Kiểm phiếu, Thư ký Đại hội đã được _____% cổ đông tại Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua.

2.4. Thông qua nội dung, chương trình, quy chế làm việc của Đại hội

Ông/bà: thay mặt Ban tổ chức trình bày Nội dung, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội và được Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua _____%.

3. Chương trình đại hội thông qua các nội dung sau:

- 3.1. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, do Ông Nông Kim Tiến - Kế toán trưởng Công ty trình bày.
- 3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017, do Ông Lý Xuân Thanh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày.
- 3.3. Phương hướng SXKD năm 2018, do Ông Lý Xuân Thanh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày,
- 3.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018, do Ông Lục Văn Đồng - Trưởng BKS Công ty trình bày.
- 3.5. Một số nợ phải thu tồn đọng cần giải quyết, do ông Đặng Trung Lập – Tổng Giám đốc công ty trình bày
 - 3.5.1. Nợ phải thu của Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN.
 - 3.5.2. Nợ phải thu của Công ty cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn.
- 3.6. Triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn" tại khu đất số 208 Trần Đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và ủy quyền cho HĐQT triển khai phương án thực hiện, do Ông Lý Xuân Thanh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày,
- 3.7. Xin ý kiến Đại hội cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019, do ông Đặng Trung Lập – Tổng Giám đốc công ty trình bày
- 3.8. Xem xét đưa vấn đề bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội, do Ông Lý Xuân Thanh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày,
- 3.9. Xem xét đưa vấn đề bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội(nếu có), do Ông Lý Xuân Thanh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày,

Sau khi nghe các Báo cáo, các văn kiện và các vấn đề liên quan. Các cổ đông dự Đại hội đã tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến.

4. Các ý kiến phát biểu tại Đại hội.

.....

.....

.....

.....

5. Đại hội đã tiến hành biểu quyết các vấn đề sau:

- Cổ đông tham gia bỏ phiếu biểu quyết tại hội trường là: ____ cổ đông/ ____ cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: ____ cổ phần tương ứng với: ____ % vốn Điều lệ.
- Cổ đông không uỷ quyền vắng mặt: ____ cổ đông, sở hữu: ____ cổ phần, tương ứng với ____ % vốn Điều lệ.

5.1. Biểu quyết các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019:

Căn cứ Tờ trình số: ____/TTr-HĐQT ngày ____/____/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019:

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: ____ cổ phần tương ứng với: ____ % vốn Điều lệ. Trong đó:

- Số phiếu **hợp lệ** ____ phiếu, tương đương / ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **không hợp lệ** ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **tán thành**: ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **không tán thành**: ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **không có ý kiến**: ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: ____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.2. Biểu quyết Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán do ông Nông Kim Tiến - Kế toán trưởng Công ty trình bày. Đại hội biểu quyết cho ý kiến như sau:

Biểu quyết:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: ____ cổ phần tương ứng với: ____ % vốn Điều lệ. Trong đó:
- Số phiếu **hợp lệ** ____ phiếu, tương đương / ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **không hợp lệ** ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **tán thành**: ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu **không tán thành**: ____ phiếu, tương đương ____ cổ phần/ ____ cổ phần, chiếm tỷ lệ ____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.3. Biểu quyết Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017

Căn cứ Báo cáo số: ____/BC-HĐQT ngày ____/____/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Báo cáo hoạt động của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. **Trong đó:**

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.4. Biểu quyết Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018

Căn cứ Tờ trình số: ____/TTr-HĐQT ngày ____/____/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018, với các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

- Tổng doanh thu: 250 tỷ đồng
- Lợi nhuận: từ 1,5 - 2,2 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 8 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân NLD: từ 4,0- 4,5 triệu đồng/ người/ tháng.
- Cổ tức trả cho cổ đông: từ 3- 6 %

Giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. **Trong đó:**

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.5. Biểu quyết Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018

Căn cứ Báo cáo số: ____/BC-HĐQT ngày ____/____/2019 của Ban Kiểm soát Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. **Trong đó:**

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.6. Biểu quyết Phương án triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn

Căn cứ Tờ trình số: ____/TTr-HĐQT ngày ____/____/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về Dự án "Tổ hợp dịch vụ thương mại Lạng Sơn" tại khu đất 208 Trần đăng Ninh, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Dự án đã có Quyết định phê duyệt số: 1918/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn; Giấy chứng nhận đầu tư của Sở kế hoạch & đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 28/11/2017.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. **Trong đó:**

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.7. Biểu quyết xử lý các khoản nợ phải thu tồn đọng cần giải quyết:

Căn cứ Báo cáo số: ____/BC-HĐQT ngày ____/____/2019 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về xử lý Nợ phải thu tồn đọng của Công ty cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn và Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN:

5.7.1. Nợ phải thu của Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN. Hiện nay, nợ phải thu quá hạn của công ty WoodMan đến ngày 31/3/2017 là 17.961.347.455 đồng.

5.7.2. Nợ phải thu của Công ty cổ phần cơ khí và kết cấu thép Sóc Sơn. Hiện nay, nợ phải thu của Công ty thép Sóc Sơn đến 31/12/2017 là 37.751.965.701 đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty áp dụng mọi biện pháp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ phải thu về cho công ty. Nếu Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN và Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn không thanh toán nợ phải thu như đã cam kết thì sẽ củng cố hồ sơ đưa vụ việc ra cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. **Trong đó:**

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã đủ điều kiện/không đủ điều kiện thông qua.

5.8. Biểu quyết thông qua lùì thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019.

Căn cứ Tờ trình số: ____/TTr-HĐQT ngày ____/____/2019 của Tổng Giám đốc Công ty về việc Đại hội biểu quyết cho ý kiến về lùì thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019.

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. Trong đó:

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã đủ điều kiện/không đủ điều kiện thông qua.

5.9. Biểu quyết thông qua việc xem xét bãi nhiệm thành viên HĐQT.

Căn cứ Tờ trình số: ____/TTr-HĐQT ngày ____/____/____ của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 việc xem xét bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông _____ (Có Tờ trình kèm theo).

Biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. Trong đó:

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã đủ điều kiện/không đủ điều kiện thông qua.

5.10. Biểu quyết thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2015 -2020(NẾU CÓ):

Trong trường hợp nếu Đại hội đồng cổ đông đồng ý biểu quyết thông qua chấp thuận bầu nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông _____. Do đó, để phù hợp với số lượng thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Hội đồng quản trị chuẩn bị sẵn sàng nhân sự để bầu bổ sung(có Tờ trình số....ngày.../.../.....đính kèm):

5.10.1. Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT;

Sau khi chủ tọa thông qua Quy chế bầu cử và tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT. Căn cứ Điều 42 quy định Cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT.

Bầu cử:

1- Ứng cử:cổ đông đủ điều kiện để bầu 01 cổ đông.

2- Đề cử: cổ đông đủ điều kiện để bầu 01 cổ đông.

3- Danh sách ứng/đề cử:

Các cổ đông có tên dưới đây, được giới thiệu:

1. Ông/Bà.....

Sinh ngàythángnăm...

Chứng minh nhân dân:.....cấp ngày....ngàythángnăm...tại Công an tỉnh....

(có Tóm tắt lý lịch trích ngang đính kèm).

2. Ông/bà.....

Sinh ngàythángnăm...

Chứng minh nhân dân:.....cấp ngày....ngàythángnăm...tại Công an tỉnh....

(có Tóm tắt lý lịch trích ngang đính kèm).

3.....

Đại hội thống nhất lựa chọn phương án đề cử/ứng cử ____ người để bầu 01 người bổ sung thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

5.10.2. Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng trình tự và Quy định, danh sách bầu bổ sung thành viên HĐQT gồm có: ____ người;

1. Ông/Bà.....

Sinh ngàythángnăm...

Chứng minh nhân dân:.....cấp ngày....ngàythángnăm...tại Công an tỉnh....

2. Ông/bà.....

Sinh ngàythángnăm...

Chứng minh nhân dân:.....cấp ngày....ngàythángnăm...tại Công an tỉnh....

5.10.3. Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu: 05 người có tên trong danh sách sau và đã được Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua.

1. Ông/bà: - Trưởng ban

2. Ông/bà: - thành viên

3. Ông/bà: - thành viên.

4. Ông/bà: - thành viên.

5. Ông/bà: - thành viên

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội là: _____ cổ phần tương ứng với: _____ % vốn Điều lệ. **Trong đó:**

- Số phiếu **hợp lệ** _____ phiếu, tương đương / _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không hợp lệ** _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không tán thành**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu **không có ý kiến**: _____ phiếu, tương đương _____ cổ phần/ _____ cổ phần, chiếm tỷ lệ _____ % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty, tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt: _____ % trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, nội dung trên đã **đủ điều kiện/không đủ điều kiện** thông qua.

5.10.4. Kết quả bầu cử bổ sung: ông, bà có tên sau đây đã trúng cử là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thương mại Lạng Sơn, nhiệm kỳ: 2015- 2020(Có biên bản kèm theo).

Ông: _____, số phiếu được bầu: _____ phiếu , tương đương _____ CP, chiếm tỷ lệ: _____ %.

Ông: _____, số phiếu được bầu: _____ phiếu , tương đương _____ CP, chiếm tỷ lệ: _____ %.

Với kết quả kiểm phiếu như trên, Ông: _____ đã được Đại hội **tín nhiệm/không tín nhiệm bầu** làm thành viên HĐQT.

II. Các vấn đề/quyết định được biểu quyết thông qua:

Căn cứ việc thảo luận từng Nội dung được nêu ra tại cuộc họp và Phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua các vấn đề sau đây:

1. Về vấn đề các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua các nội dung chính thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2019 như đã nêu tại Biên bản này (có Tờ trình 65/2019/TTr-BTC ngày 08/04/2019 đính kèm).

2. Về vấn đề Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

3. Về vấn đề Báo cáo của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá kết quả hoạt động năm 2017 (có Báo cáo số 56 ngày 08/04/2019 đính kèm).

4. Về vấn đề Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2018 (có Tờ trình số 57 ngày 08/04/2019 đính kèm).

5. Về vấn đề Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018 trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018 (có Báo cáo số 55a ngày 05/04/2019 đính kèm).

6. Về vấn đề báo cáo xử lý nợ phải thu Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn và Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN trình Đại hội:

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Báo cáo xử lý nợ phải thu đối với Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn và Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN (có Báo cáo số 58 ngày 08/04/2019 đính kèm).

7. Về vấn đề Phương án triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn":

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua Phương án Triển khai thực hiện Dự án "Tổ hợp thương mại dịch vụ Lạng Sơn" (có Tờ trình số 59 ngày 08/04/2019 đính kèm).

8. Về vấn đề Xin ý kiến Đại hội cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về tháng 6 năm 2019.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua cho phép lùi thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đến tháng 6 năm 2019 trình (có Tờ trình số 60 ngày 08/04/2019 đính kèm).

9. Về vấn đề Xem xét đưa vấn đề bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Văn Thành tại Đại hội.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua bãi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đinh Văn Thành (có Tờ trình số 61 ngày 08/04/2019 đính kèm).

10. Về vấn đề bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trình đại hội

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt _____% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Đại hội đã quyết định thông qua bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với cổ đông có tên dưới đây.

1. Ông/Bà.....

Sinh ngàythángnăm...

Chứng minh nhân dân:.....cấp ngày....ngàythángnăm...tại Công an tỉnh....

(có Tóm tắt lý lịch trích ngang đính kèm).

Căn cứ Biên bản cuộc họp này, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn đồng ý ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết và giao cho Tổng Giám đốc ban hành các Quyết định tương ứng với các nội dung trên.

Biên bản này được lập thành 06 bản(mỗi bản có ____trang) có giá trị pháp lý như nhau, được đọc công khai cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội cùng nghe. Đại hội nhất trí biểu quyết đạt tỷ lệ 100%, thông qua toàn bộ nội dung của Biên bản Đại hội. Và, Đại hội nhất trí ủy quyền lại cho Chủ tọa và Thư ký cuộc họp cùng ký tên.

Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 Công ty Cổ phần Thương mại Lạng Sơn, được lập và thông qua vào hồi: ____ giờ ngày ____ tháng ____ năm 2019./.

THƯ KÝ

**CHỦ TỌA CUỘC HỌP
CHỦ TỊCH HĐQT**

LÝ XUÂN THANH